TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày: 10/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắng, ông Bùi Văn Thiệu.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và điểm cầu thành phần - Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/HSST ngày 04/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; ĐKHKTT: Thôn A1, xã A2, huyện A3, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn P và bà Phạm Thị P1; Gia đình có 2 anh em. Bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 06/2021/QĐ-TA ngày 21/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Chấp hành xong quyết định ngày 29/9/2022); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2024 đến ngày 11/01/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Ông Bùi Văn C, bà Vương Thị C1. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

- *Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:*

+ Ông Nguyễn Quang Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Ông Lê Văn Tuân – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D sử dụng ma tuý loại Methamphetamine từ năm 2018 đến nay. Do không có việc làm ổn định, D nảy sinh ý định mua ma tuý đá về bán kiếm lời. Khoảng 12h00' ngày 07/01/2024, D thuê người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) chở xe mô tô đi sang khu vực ngã tư Q, thành phố Hải Phòng. Tại đây D gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 túi ma tuý đá với số tiền 1.000.000đ. Mua được ma túy D cất vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 15h30' ngày 08/01/2024, D mang theo túi ma tuý trên theo người mục đích để có ai hỏi mua thì sẽ bán với số tiền 1.500.000 đồng. D thuê ông Bùi Văn C đi xe mô tô chở D đến xã T, thành phố Hải Dương. Khi ông C chở D đến khu vực trước cửa cây xăng quân đội thuộc thôn Trác Châu, xã T, thành phố Hải Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp Công an xã T, thành phố HD kiểm tra. D vứt túi ma túy xuống dưới đất ngay sát vị trí D đang đứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã thu giữ 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2x2)cm, bên trong có chứa các chất tinh thể dạng cục màu trắng. D khai nhận là túi ma túy đá của D để bán. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của ông Bùi Văn C và bà Vương Thị C1.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn D không thu giữ đồ vật tài sản gì. Tại phiếu xét nghiệm phát hiện chất ma tuý trong cơ thể ngày 08/01/2024 tại Công an thành phố Hải Dương đối với Nguyễn Văn D xác định: D dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 104/KL-KTHS ngày 11/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, ghi thu của Nguyễn Văn D gửi đến giám định khối lượng là: 0,609g là ma tuý, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục IIC, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2012 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,561g Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 104/KL-KTHS hiện đang quản lý tại kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSTPHD, ngày 02/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ (ngày

08/01/2024); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,561g Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 104/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 08/01/2024, tại khu vực trước cửa cây xăng Quân đội, thuộc thôn Trác Châu, xã T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn D đang cất giấu trái phép 0,609 gam Methamphetamin để bán kiếm lời thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Hải Dương kết hợp Công an xã T, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý, mua bán và sử dụng nhưng vì ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quyết định số 06/2021/QĐ-TA ngày 21/01/2021. Ngày 29/9/2022, bị cáo chấp hành xong quyết định. Tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi bị cáo chưa được xóa nên quyết định số 06/2021/QĐ-TA ngày 21/01/2021 được xác định là tiền sự đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Cân nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 0,561g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 vỏ túi linon, 01 vỏ phong bì niêm phong trong phong bì số 104/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về vấn đề khác: Đối với ông Bùi Văn C không biết Nguyễn Văn D cất giấu trái phép chất ma túy để bán kiếm lời và không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho D, nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 08/01/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,561g Methamphetamine, 01 vỏ túi linon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 104/KL-KTHS Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 22/4/2024).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/5/2024)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan HSNV Công an TP Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhan